

Số: 133 /CV.PDN

Biên Hoà, ngày 12 tháng 03 năm 2014

“Giải trình sự khác nhau giữa các chỉ tiêu  
Trong BCLCTT trước và sau kiểm toán

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán T/P Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài Chính về việc “ Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”

Công ty Cổ Phần Cảng Đồng Nai giải trình sự khác nhau trong báo cáo lưu chuyển tiền tệ trước và sau khi kiểm toán như sau.

Chỉ tiêu	SỐ LIỆU BCTC NĂM 2013		Chênh lệch	Giải trình chênh lệch
	Trước kiểm toán	Sau kiểm toán		
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐKD	147.861.099.043	65.936.736.993	(81.924.362.050)	Chênh lệch là do trong năm công ty có các khoản vay tại ngân hàng không qua tài khoản 112 mà hạch toán thẳng vào chỉ tiêu khoản phải trả cho nhà cung cấp (NTK331/C6TK311,341). Chỉ tiêu lưu chuyển tiền thuần từ HĐKD chênh lệch là do ở chỉ tiêu tiền chi trả cho người cung cấp dịch vụ hàng hoá chỉ tiêu này công ty không lấy đối ứng với tài khoản tiền vay (NTK 331/CTK 311) Ngoài ra việc chênh lệch 1,5tỷ ở chỉ tiêu tiền thu hồi đầu tư góp vốn là do khi lên BCLCTT công ty đưa vào thu khác của HĐKD
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (MS 26)	-	1.500.000.000	1.500.000.000	
Tiền vay ngắn hạn dài hạn nhận được (MS 33)	49.195.986.315	138.424.781.685	89.228.795.370	
Tiền chi trả nợ gốc vay (MS34)	(123.173.930.834)	(131.599.730.834)	(8.425.800.000)	
Tiền thu từ thanh lý nhượng bán TSCĐ (MS22)	1.391.937.888	1.381.818.182	(10.119.706)	Chênh lệch này là do lúc trước kiểm toán công ty lấy chỉ tiêu này bao gồm cả tiền thu từ bồi thường thiệt hại đắm va cầu cảng và thiếu



				khoản tiền thanh lý TS
Cổ tức lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu (MS36)	(16.179.824.750)	(16.366.736.100)	(186.911.350)	Chênh lệch này là khoản tiền thuế TNCN từ cổ tức ,trước kiểm toán công ty đưa khoản chênh lệch này lên chỉ tiêu chi khác từ HĐKD

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Bạch Mai*

